

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H.H
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 296/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 28 - 11 - 2023
V/v: Ly hôn, nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H.H, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Mùi;

Ông Nguyễn Văn Hóa.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.H.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H.H, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 283/2023/TLST - HNGĐ, ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị N, sinh năm 1991; địa chỉ: xóm 11, xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định; “có đơn xin vắng mặt”;

Bị đơn: Anh Lâm Trọng Đ, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm 11, xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 10 năm 2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vũ Thị N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị N và anh Lâm Trọng Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H.L ngày 18/10/2011 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng ý kiến, ngoài ra còn do Anh Đ chơi bài bạc, không chung thủy, không quan tâm gia đình. Vì thương con và được người thân trong gia đình động viên nên Chị N đã cố gắng nhẫn nhịn, nhưng đến nay Chị N thấy mọi nỗ lực vun vén cho gia đình không có kết quả, Anh Đ vẫn chứng nào tật ấy khiến cuộc sống vợ chồng rất mệt mỏi. Hai

người đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2023 đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay Chị N xác định không còn tình cảm với Anh Đ, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục nên Chị N đề nghị Tòa án cho được ly hôn Anh Đ.

Về con chung: Chị N và Anh Đ có một con chung Lâm Vũ Bích D, sinh ngày 24/5/2014, hiện đang ở cùng nhà với Chị N và Anh Đ. Khi ly hôn Chị N nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu Anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 06 tháng 11 năm 2023 và lời khai trong quá trình tố tụng, bị đơn anh Lâm Trọng Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lâm Trọng Đ và chị Vũ Thị N tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H.L ngày 18/10/2011 là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống bình thường nhưng đến thời gian gần đây không còn hạnh phúc, nguyên nhân là do kinh tế vợ chồng khó khăn. Anh Đ thừa nhận cuộc sống vợ chồng nhiều khi rất mệt mỏi do bất đồng ý kiến, không có sự cảm thông chia sẻ. Khi mâu thuẫn xảy ra hai người đã nhiều lần nói chuyện thể tháo gỡ khó khăn, người thân cũng đã động viên phân tích để vợ chồng sống hòa thuận nhưng vợ chồng vẫn chưa sống hạnh phúc và đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2023 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay Anh Đ không đồng ý ly hôn Chị N vì xác định vẫn còn tình cảm với Chị N, mong muốn vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Anh Đ và Chị N có một con chung là Lâm Vũ Bích D, sinh ngày 24/5/2014, hiện đang ở cùng nhà với Chị N và Anh Đ. Khi vợ chồng ly hôn, Anh Đ nhất trí để Chị N trực tiếp nuôi con chung, Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Anh Đ giữ nguyên ý kiến đã trình bày ở trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vũ Thị N vắng mặt nhưng đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt nguyên đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị N và anh Lâm Trọng Đ có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định ngày 18/10/2011 trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân giữa Chị N và Anh Đ là hợp pháp. Vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, hai người đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2023 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay Chị N xin ly hôn, Anh Đ không nhất ly hôn vì vẫn còn tình cảm với Chị N.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị N, Hội đồng xét xử nhận định: Thực tế cuộc sống vợ chồng giữa Chị N và Anh Đ không hạnh phúc do không tìm được tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống và không có sự cảm thông, chia sẻ giữa vợ chồng. Khi mâu thuẫn vợ chồng xảy ra, cả hai người đã có biện pháp, hành động nhằm hàn gắn tình cảm nhưng vợ chồng vẫn không thể chung sống hạnh phúc và đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2023 đến nay, không quan tâm đến nhau. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị N và Anh Đ đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị N, cho chị Vũ Thị N được ly hôn anh Lâm Trọng Đ là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Vũ Thị N và anh Lâm Trọng Đ có một con chung là Lâm Vũ Bích D, sinh ngày 24/5/2014 hiện đang ở cùng nhà với Chị N và Anh Đ. Khi ly hôn, Chị N có nguyện vọng trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu Anh Đ cấp dưỡng nuôi con, Anh Đ cũng nhất trí để Chị N nuôi con, cháu Diệp có nguyện vọng được ở với Chị N. Như vậy, Chị N và Anh Đ đã thống nhất được việc nuôi con khi ly hôn, sự thống nhất của anh chị phù hợp với nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật nên căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con chung sau ly hôn của Chị N và Anh Đ: Giao con chung cho Chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con; Chị N và Anh Đ có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Vũ Thị N phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Vũ Thị N và anh Lâm Trọng Đ.

2. Về việc nuôi con chung: Giao cháu Lâm Vũ Bích D, sinh ngày 24/5/2014 cho chị Vũ Thị N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Anh Lâm Trọng Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị N và Anh Đ có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. (Hiện con chung đang ở cùng Chị N và Anh Đ).

3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Vũ Thị N và anh Lâm Trọng Đ không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị N phải nộp án phí ly hôn 300.000 đồng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0002914 ngày 06/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.H. Chị Vũ Thị N đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Vũ Thị N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Anh Lâm Trọng Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện H.H;
- Chi cục THADS huyện H.H;
- UBND xã H.L;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng